

## Ngành Chứng khoán: Cập nhật 9T2025

# Chiến Lược Tăng Vốn Được Kỳ Vọng Sẽ Thúc Đẩy Hoạt Động Cho Vay Ký Quỹ Và Tăng Trưởng Lợi Nhuận Trong Năm 2026

Ngành chứng khoán Việt Nam đang trên đà tăng trưởng bền vững nhờ đẩy mạnh tăng vốn mới, hiệu quả sinh lời vững chắc và niềm tin ngày càng gia tăng từ nhà đầu tư, trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam được kỳ vọng sẽ được nâng hạng lên “Thị trường mới nổi thứ cấp” theo phân loại của FTSE Russell vào tháng 9 năm 2026. Để chuẩn bị cho những thay đổi này, các công ty chứng khoán đang tích cực tăng vốn mới, trong đó một số công ty gần như đã tăng gấp đôi vốn chủ sở hữu nhằm xây dựng nền tảng hoạt động linh hoạt và bền vững hơn. Những công ty có lợi thế về vốn lớn, đặc biệt là các công ty liên kết với ngân hàng, được kỳ vọng sẽ duy trì tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản bình quân (ROAA) ở mức cao, nhờ tăng trưởng mạnh mẽ từ hoạt động cho vay ký quỹ. Ngược lại, các công ty nước ngoài với khả năng tăng vốn hạn chế có thể gặp khó khăn trong việc tăng trưởng lợi nhuận. Rủi ro tài sản vẫn được duy trì ổn định, nhờ mức độ tập trung cho vay ký quỹ giảm, tỷ lệ tài sản đảm bảo ở mức cao và xu hướng tỷ lệ chậm trả trái phiếu doanh nghiệp giảm dần. Rủi ro thanh khoản cũng được kiểm soát, nhờ các đợt tăng vốn mới, bộ đệm tài sản thanh khoản cao và khả năng tiếp cận tín dụng ngân hàng cũng như nguồn vốn trái phiếu dài hạn.

● Cải thiện
 ● Ổn định
 ● Suy giảm

Yếu tố Xu hướng

Điểm nổi bật



**Chất lượng tài sản**



**Đẩy mạnh cho vay ký quỹ cho khách hàng cá nhân và tỷ lệ chậm trả trái phiếu chậm lại sẽ giúp ổn định chất lượng tài sản toàn ngành**

- Tỷ lệ tài sản rủi ro cao của toàn ngành đã giảm xuống còn 17% trong 9T2025, từ mức 19% ở Q2, nhờ danh mục đầu tư trái phiếu ổn định, trong khi các công ty đẩy mạnh hoạt động cho vay ký quỹ (ví dụ: VPBANKS, VPSS, VCBS, VIX) khi thị trường chứng khoán sôi động.
- Hoạt động giao dịch mạnh mẽ từ nhà đầu tư cá nhân đã giúp kiểm soát rủi ro cho vay ký quỹ, nhờ giảm mức độ tập trung cho vay khách hàng lớn.
- Chúng tôi kỳ vọng rủi ro tài sản toàn ngành sẽ duy trì ổn định trong Q4/2025, nhờ tăng trưởng mạnh mẽ của cho vay ký quỹ, thị trường chứng khoán sôi động, tỷ lệ tài sản đảm bảo ở mức cao và tỷ lệ chậm trả trái phiếu giảm dần.



**Khả năng sinh lời**



**Các công ty chứng khoán lớn và có liên kết với ngân thương mại sẽ dẫn dắt tăng trưởng lợi nhuận từ cho vay ký quỹ và đầu tư cổ phiếu**

- ROAA toàn ngành tăng 90 điểm cơ bản so với quý trước lên 5.7% trong 9T2025 chủ yếu đến từ thu nhập cho vay ký quỹ và đầu tư cổ phiếu trong bối cảnh tâm lý nhà đầu tư cải thiện khi Việt Nam tiến gần hơn đến việc được FTSE Russell nâng hạng lên “Thị trường mới nổi thứ cấp”.
- Các công ty có danh mục đầu tư cổ phiếu lớn (ví dụ: VIX, SHS (Xếp hạng A, Triển vọng Ổn định), VCI) ghi nhận mức tăng ROAA mạnh nhất, bình quân tăng 2.6 điểm phần trăm so với quý trước, lên 11.6% trong Q3/2025, nhờ định giá thị trường chứng khoán cải thiện.
- Nhờ nền tảng vốn vững chắc, các công ty lớn – bao gồm cả nhóm liên kết ngân hàng (ví dụ: VPBANKS, TCX, VPS, MBS (A+ Ổn định), SSI) – đã đẩy mạnh cho vay ký quỹ nhanh hơn so với các công ty cùng ngành và ghi nhận thu nhập cao hơn từ mảng này.
- Tính đến 9 tháng đầu năm 2025, 9 trong số 30 công ty trong phạm vi phân tích – chủ yếu là các công ty nêu trên – đã hoàn thành hoặc gần hoàn thành kế hoạch lợi nhuận cả năm.
- Dù hoạt động giao dịch cổ phiếu có dấu hiệu chững lại trong Q4/2025, chúng tôi kỳ vọng ROAA toàn ngành trong cả năm 2025 sẽ tăng 80 điểm cơ bản so với cùng kỳ, đạt mức 5.5%. Tuy nhiên, tăng trưởng lợi nhuận sẽ bị hạn chế đối với các công ty chưa có kế hoạch tăng vốn mới (ví dụ: MASVN, KIS), do dư nợ cho vay ký quỹ của các công ty này đã tiệm cận mức trần 200% vốn chủ sở hữu theo quy định.



**Đòn bẩy**



**Tích cực tăng vốn sẽ giúp giảm dần tỷ lệ đòn bẩy và hỗ trợ tăng trưởng bền vững**

- Tỷ lệ đòn bẩy tăng nhẹ lên 2.7 lần trong 9T2025 do các công ty tăng vay ngắn hạn để hỗ trợ cho vay ký quỹ và đầu tư cổ phiếu (ví dụ: MBS, HCM, VCBS, VPBANKS, VPSS).
- Tổng kế hoạch tăng vốn mới đã được công bố trong năm 2025 đạt 97 nghìn tỷ đồng, gấp 3 lần vốn tăng thực tế trong năm 2024, sẽ hỗ trợ mở rộng hoạt động kinh doanh và giúp ổn định tỷ lệ đòn bẩy.
- VPBANKS, VPSS và MBS dự kiến sẽ hoàn thành tăng vốn trong Q4/2025 nhằm hỗ trợ hoạt động cho vay ký quỹ. Một số công ty chứng khoán lớn (ví dụ: VCI, VND (A- Ổn định)) và công ty chứng khoán nhỏ (ví dụ: VIX, DSE, HDBS) cũng đã công bố kế hoạch tăng vốn, trong đó

**LIÊN HỆ**

Nguyễn Đức Huy, CFA

Trưởng nhóm phân tích

[huy.nguyen@visrating.com](mailto:huy.nguyen@visrating.com)

Phan Duy Hưng, CFA, MBA

Giám đốc – Chuyên gia phân tích cao cấp

[hung.phan@visrating.com](mailto:hung.phan@visrating.com)

Simon Chen, CFA

Giám đốc Khối Xếp hạng Tín nhiệm và Nghiên cứu

[simon.chen@visrating.com](mailto:simon.chen@visrating.com)

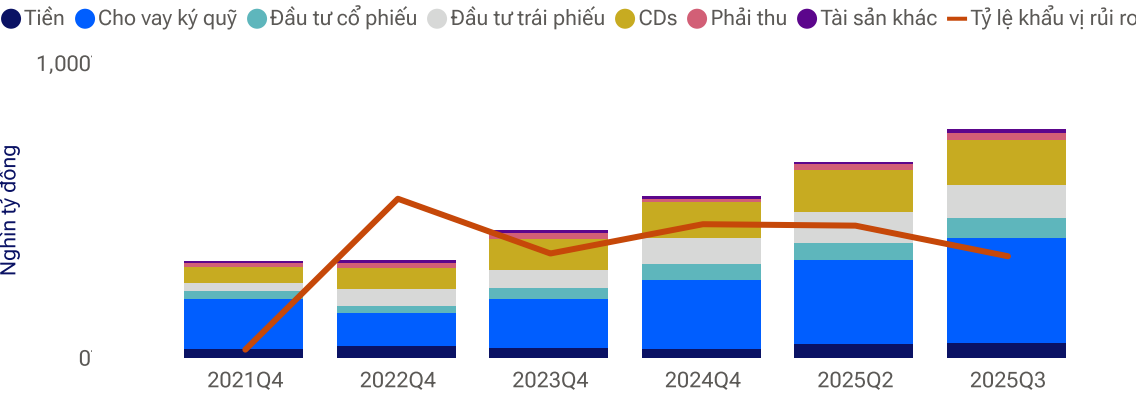


<https://visrating.com>

|                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                       | <p>một số gần như tăng gấp đôi vốn chủ sở hữu.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Quy định về tính toán tỷ lệ an toàn tài chính sửa đổi đã tăng hệ số rủi ro đối với khoản đầu tư trái phiếu của doanh nghiệp lên thêm 10%, tùy theo kết quả xếp hạng tín nhiệm. Chúng tôi đánh giá tác động đến các công ty tập trung vào trái phiếu như TPS (BBB Ổn định) sẽ ở mức hạn chế, nhờ vốn tăng mới sẽ giúp tăng bộ đệm hấp thụ rủi ro.</li></ul>                                                                                                                                         |
| <div><p><b>Nguồn vốn &amp; Thanh khoản</b></p></div> | <p><b>Thanh khoản toàn ngành vẫn ổn định nhờ tăng vốn mới và sử dụng nguồn vốn dài hạn</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Tỷ lệ dòng tiền vào / dòng tiền ra giảm xuống 95% trong 9T2025 từ 100% trong 6T2025 phản ánh việc tăng vay ngắn hạn để mở rộng hoạt động kinh doanh.</li><li>• Chúng tôi đánh giá rủi ro thanh khoản sẽ tiếp tục được kiểm soát nhờ tăng vốn mới và bộ đệm tài sản thanh khoản vững chắc (ví dụ: MBS, HCM), khả năng tiếp cận hiệu quả với nguồn vốn tín dụng ngân hàng (ví dụ: VCBS) và tăng huy động nguồn vốn dài hạn (ví dụ: ACBS, SHS).</li></ul> |

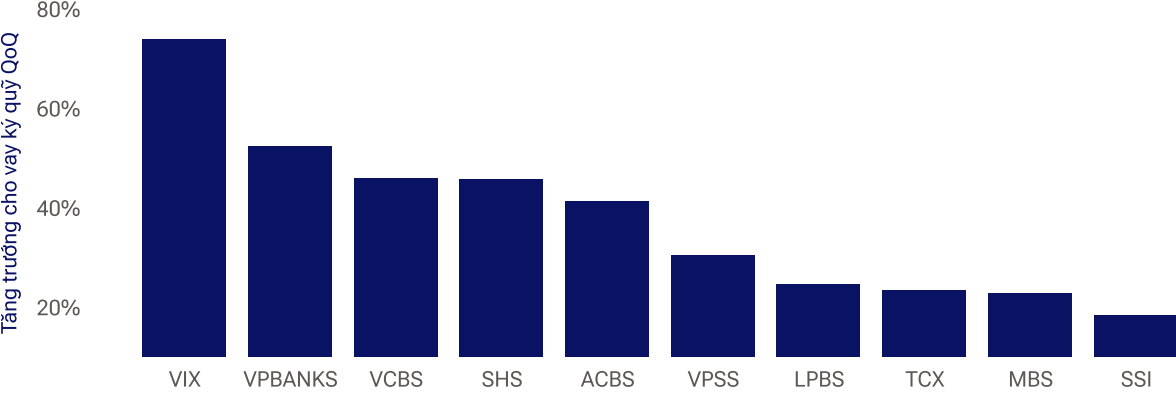
Đẩy mạnh cho vay ký quỹ cho khách hàng cá nhân và tỷ lệ chậm trả trái phiếu chậm lại sẽ giúp ổn định chất lượng tài sản toàn ngành

Hình 1: Tỷ lệ tài sản rủi ro cao của toàn ngành giảm...



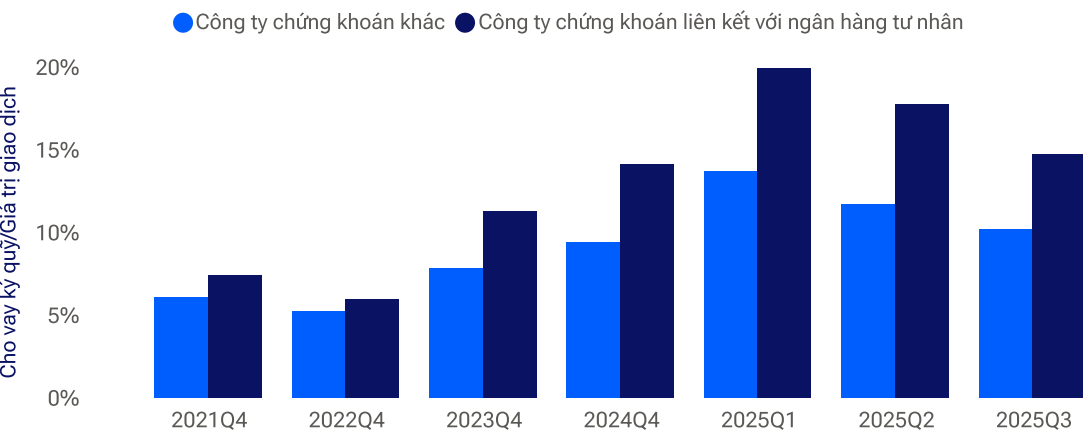
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
Tỷ lệ khẩu vị rủi ro được tính bằng tổng tài sản có rủi ro bao gồm trái phiếu doanh nghiệp, cổ phiếu chưa niêm yết, dư nợ cho vay ký quỹ quá hạn, các khoản phải thu, và các tài sản ngoài bảng cân đối chia tổng tài sản hữu hình  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 2: ...khi các công ty đẩy mạnh cho vay ký quỹ trong bối cảnh thị trường chứng khoán sôi động



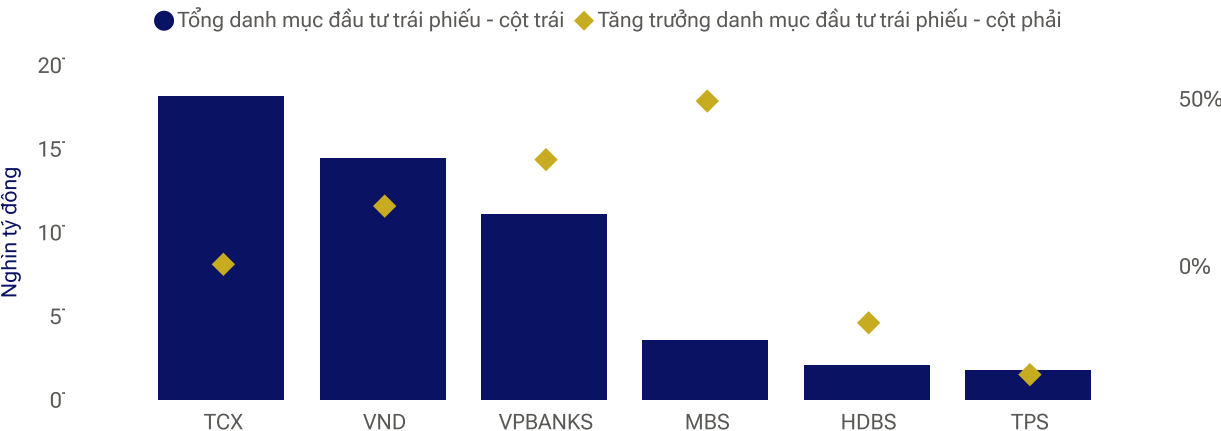
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 3: Hoạt động giao dịch mạnh mẽ từ nhà đầu tư cá nhân giảm mức độ tập trung cho vay khách hàng lớn



Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

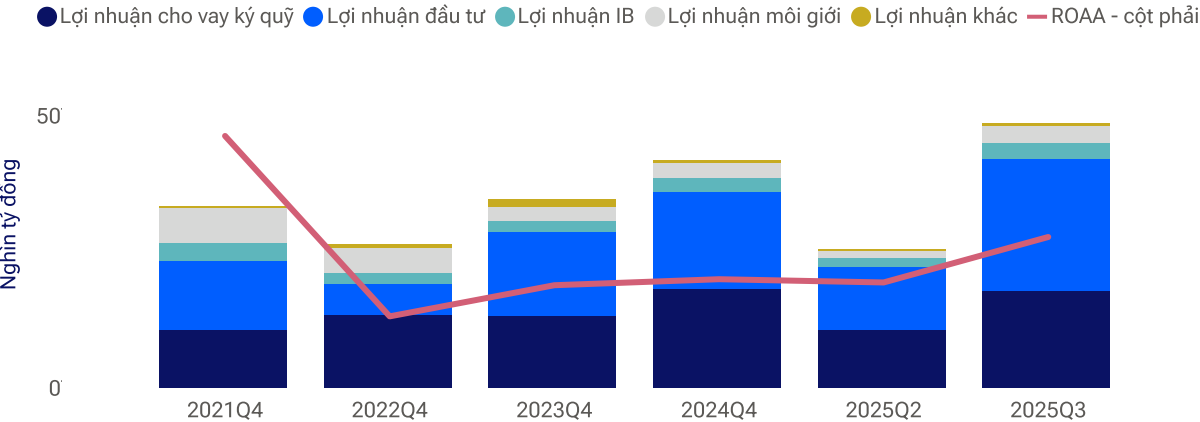
Hình 4: Danh mục đầu tư trái phiếu ổn định



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Dữ liệu tại thời điểm Q3/2025  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

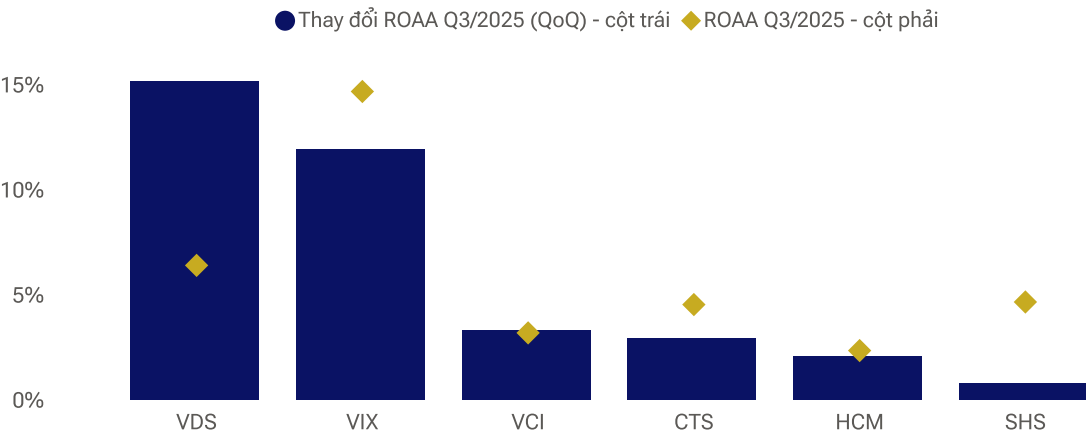
Các công ty chứng khoán lớn và có liên kết với ngân thương mại sẽ dẫn dắt tăng trưởng lợi nhuận từ cho vay ký quỹ và đầu tư cổ phiếu

Hình 5: Lợi nhuận toàn ngành cải thiện chủ yếu đến từ thu nhập cho vay ký quỹ và đầu tư cổ phiếu



Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
Thu nhập các quý được thể hiện dưới dạng lũy kế từ đầu năm đến thời điểm báo cáo  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

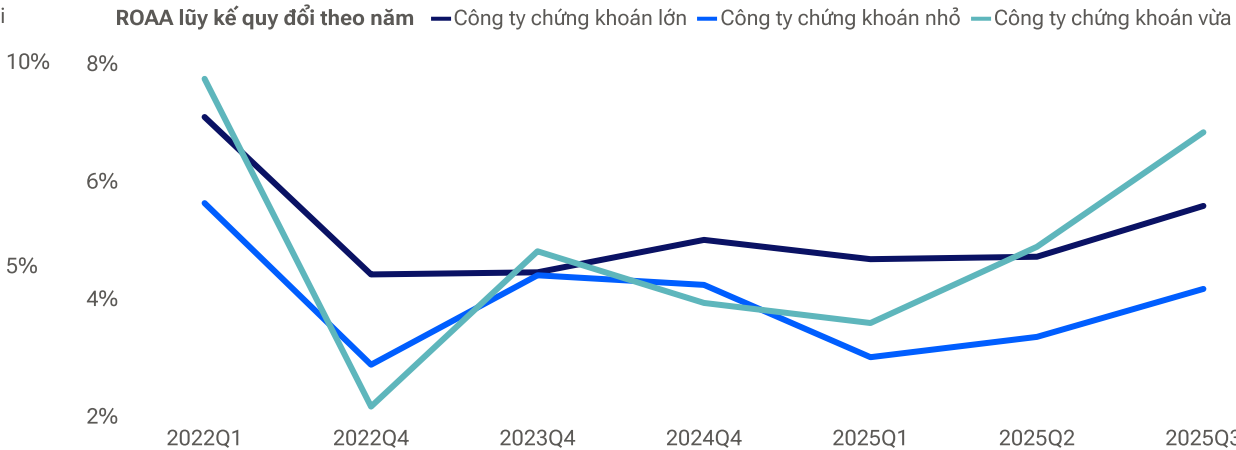
Hình 7: Các công ty có danh mục đầu tư cổ phiếu lớn ghi nhận mức tăng ROAA mạnh nhất



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

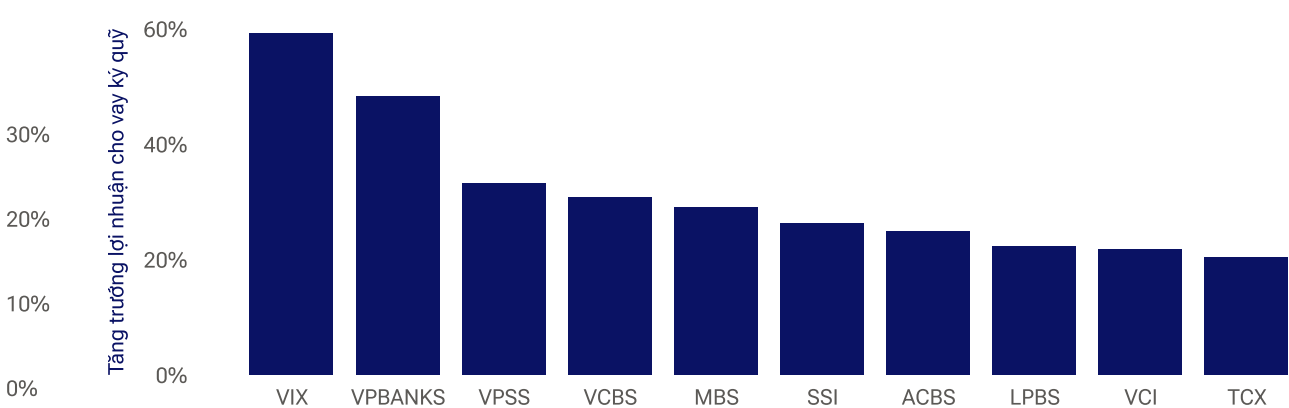
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 6: Hiệu quả sinh lời cải thiện ở tất cả các công ty trong Q3/2025



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

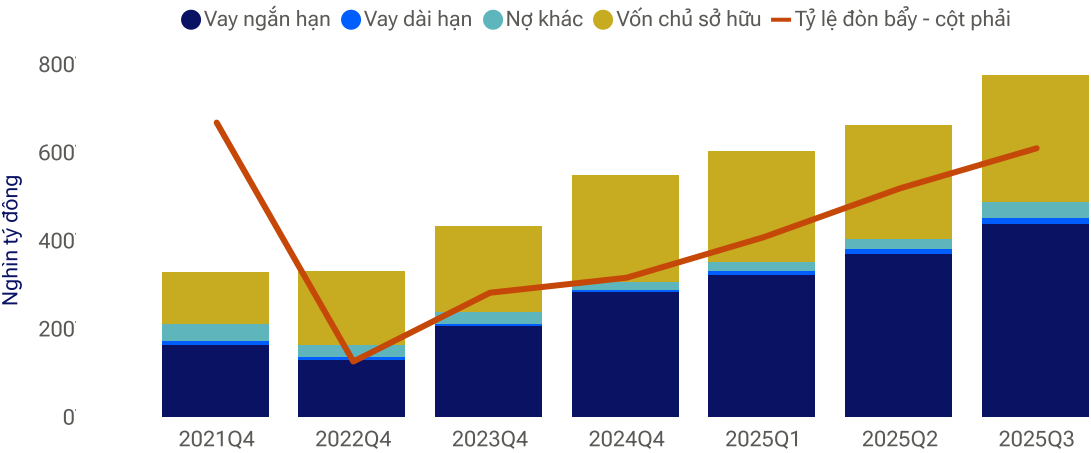
Hình 8: Các công ty lớn với nền tảng vốn mạnh ghi nhận tăng trưởng dư nợ và thu nhập cho vay ký quỹ cao các công ty cùng ngành



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Dữ liệu tại thời điểm Q3/2025  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

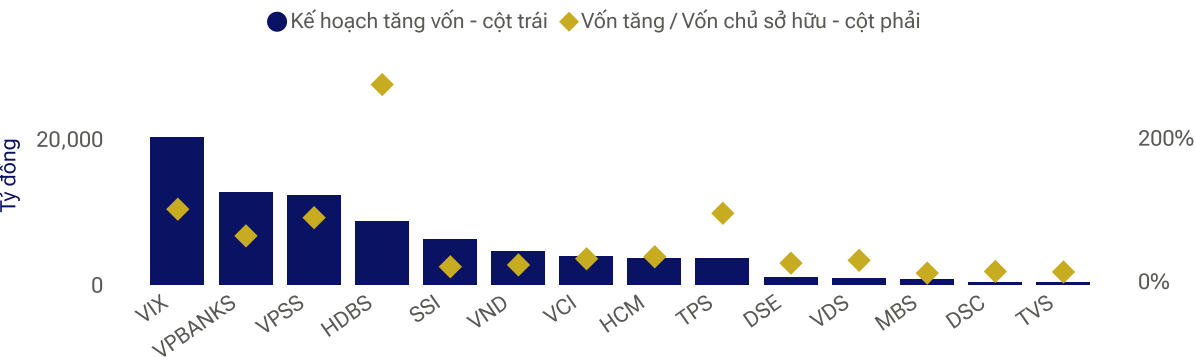
Tích cực tăng vốn sẽ giúp giảm dần tỷ lệ đòn bẩy và hỗ trợ tăng trưởng bền vững

Hình 9: Tỷ lệ đòn bẩy toàn ngành tiếp tục tăng trong Q3/2025...



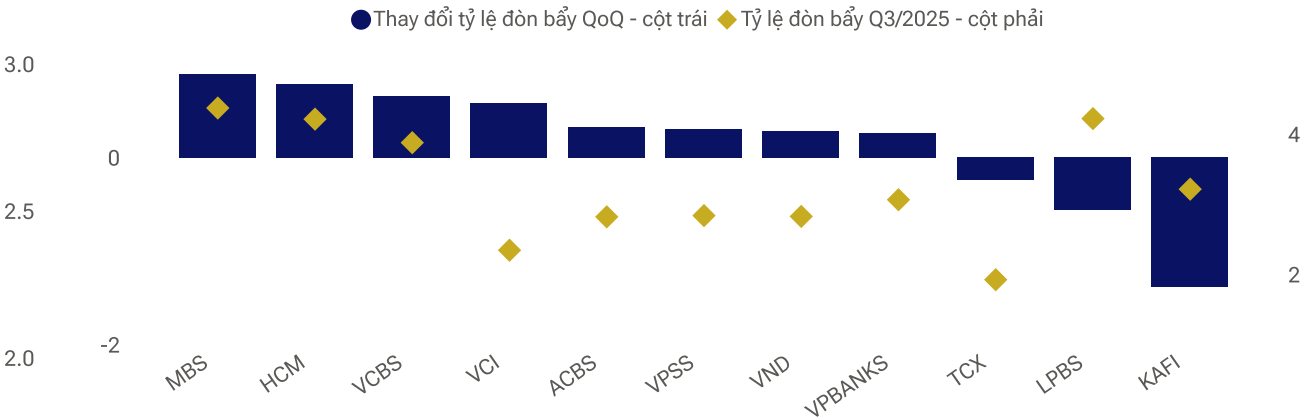
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 11: Tổng kế hoạch tăng vốn mới đã được công bố trong năm 2025 gấp ba lần vốn tăng thực tế trong năm 2024



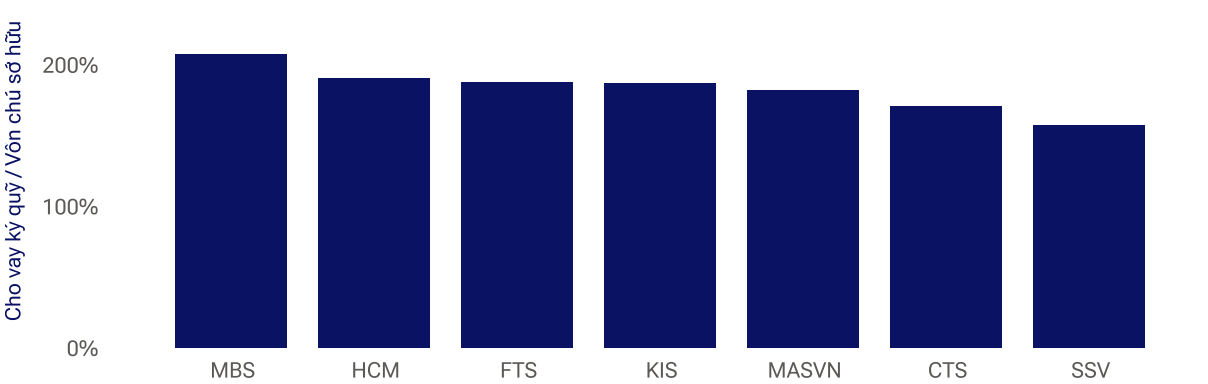
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Tổng vốn chủ sở hữu được ghi nhận tại thời điểm Q3/2025; TCX, ACBS, LPBS và KAFI đã hoàn tất tăng vốn trong 10 tháng 2025  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 10: ...do các công ty tăng vay ngắn hạn để cho vay kỳ quỹ và đầu tư cổ phiếu



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

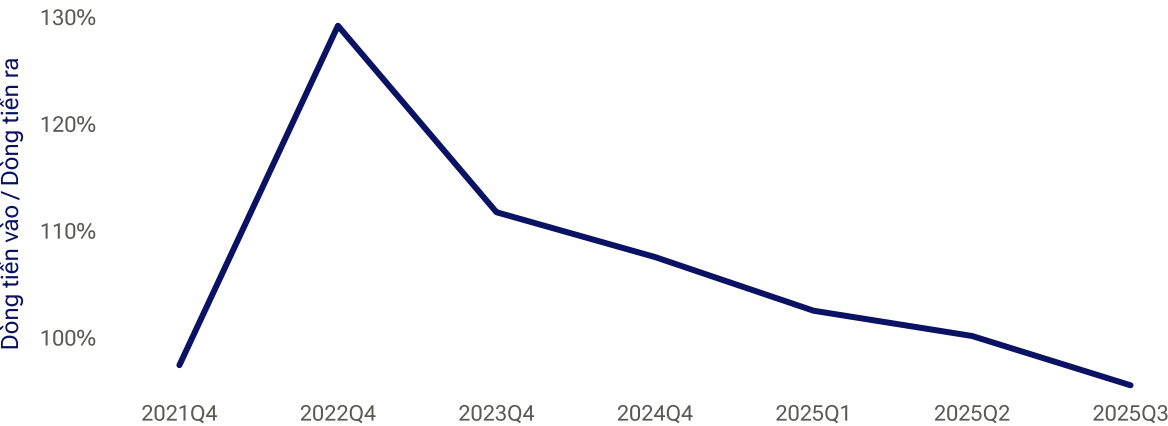
Hình 12: Một số công ty gần chạm giới hạn quy định cho vay kỳ quỹ sẽ cần bổ sung vốn để mở rộng hoạt động



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Dữ liệu tại thời điểm Q3/2025  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

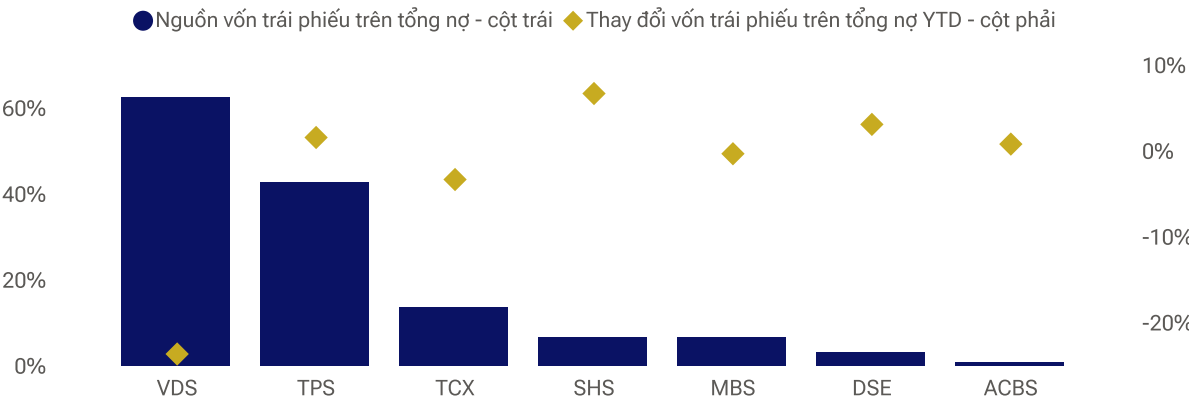
Thanh khoản toàn ngành vẫn ổn định nhờ tăng vốn mới và sử dụng nguồn vốn dài hạn

Hình 13: Tỷ lệ dòng tiền vào / dòng tiền ra giảm ...



Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

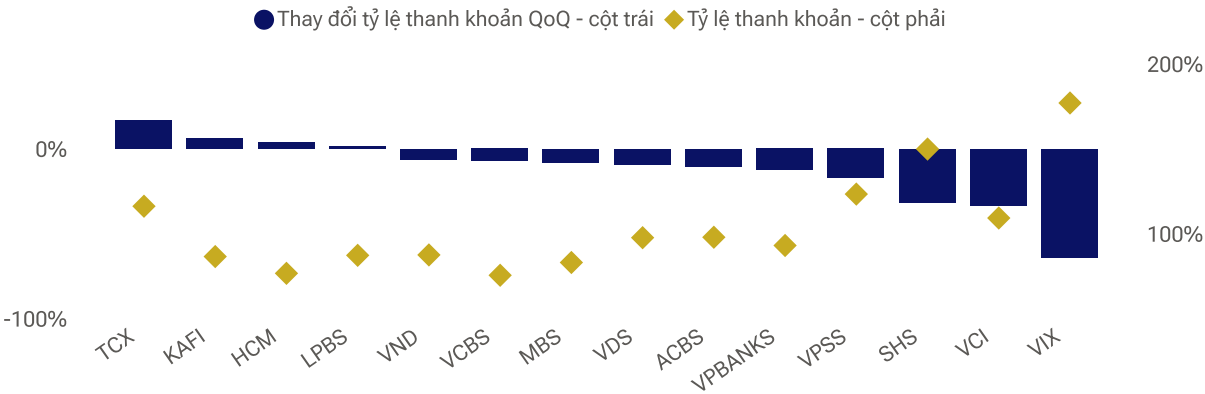
Hình 15: Công ty chứng khoán tăng tính ổn định của nguồn vốn thông qua phát hành trái phiếu dài hạn



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Dữ liệu tại thời điểm Q3/2025  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

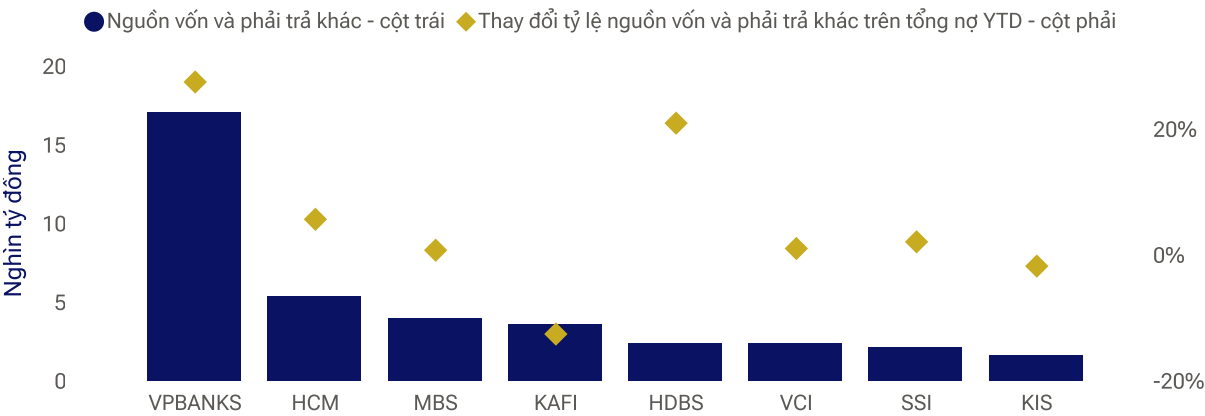
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Exhibit 14: ...phản ánh việc tăng vay ngắn hạn để mở rộng hoạt động kinh doanh



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Dữ liệu tại thời điểm Q3/2025  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 16: Một số công ty chứng khoán tăng vay nợ từ khách hàng cá nhân/tổ chức



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK  
Dữ liệu tại thời điểm Q3/2025  
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

PHỤ LỤC

Danh sách công ty trong báo cáo của chúng tôi:

|    | Tên viết tắt | Tên đầy đủ                                                    | Phân loại               |
|----|--------------|---------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 1  | SSI          | CTCP Chứng khoán SSI                                          | Công ty chứng khoán lớn |
| 2  | TCX          | CTCP Chứng khoán Kỹ thương                                    | Công ty chứng khoán lớn |
| 3  | VND          | CTCP Chứng khoán VNDirect                                     | Công ty chứng khoán lớn |
| 4  | HCM          | CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh                        | Công ty chứng khoán lớn |
| 5  | VPSS         | CTCP Chứng khoán VPS                                          | Công ty chứng khoán lớn |
| 6  | MASVN        | CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)                       | Công ty chứng khoán lớn |
| 7  | VPBANKS      | CTCP Chứng khoán VPBank                                       | Công ty chứng khoán lớn |
| 8  | ACBS         | Công ty TNHH Chứng khoán ACB                                  | Công ty chứng khoán lớn |
| 9  | VCI          | CTCP Chứng khoán VietCap                                      | Công ty chứng khoán lớn |
| 10 | MBS          | CTCP Chứng khoán MB                                           | Công ty chứng khoán lớn |
| 11 | VIX          | CTCP Chứng khoán VIX                                          | Công ty chứng khoán vừa |
| 12 | KIS          | CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam                                 | Công ty chứng khoán vừa |
| 13 | SHS          | CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội                             | Công ty chứng khoán vừa |
| 14 | KAFI         | CTCP Chứng khoán KAFI                                         | Công ty chứng khoán vừa |
| 15 | VCBS         | Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam | Công ty chứng khoán vừa |
| 16 | TPS          | CTCP Chứng khoán Tiên Phong                                   | Công ty chứng khoán vừa |
| 17 | BSI          | CTCP Chứng khoán BIDV                                         | Công ty chứng khoán vừa |
| 18 | DSE          | CTCP Chứng khoán DNSE                                         | Công ty chứng khoán vừa |
| 19 | KBSV         | CTCP Chứng khoán KB Việt Nam                                  | Công ty chứng khoán vừa |
| 20 | CTS          | CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam               | Công ty chứng khoán vừa |
| 21 | FTS          | CTCP Chứng khoán FPT                                          | Công ty chứng khoán nhỏ |
| 22 | HDBS         | CTCP Chứng khoán HD                                           | Công ty chứng khoán nhỏ |
| 23 | SSV          | Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam                     | Công ty chứng khoán nhỏ |
| 24 | TVS          | CTCP Chứng khoán Thiên Việt                                   | Công ty chứng khoán nhỏ |
| 25 | VDS          | CTCP Chứng khoán Rồng Việt                                    | Công ty chứng khoán nhỏ |
| 26 | YSVN         | Công ty TNHH Chứng khoán Yuanta Việt Nam                      | Công ty chứng khoán nhỏ |
| 27 | MSVN         | Công ty TNHH Chứng khoán Maybank                              | Công ty chứng khoán nhỏ |
| 28 | DSC          | CTCP Chứng khoán DSC                                          | Công ty chứng khoán nhỏ |
| 29 | BVS          | CTCP Chứng khoán Bảo Việt                                     | Công ty chứng khoán nhỏ |
| 30 | LPBS         | CTCP Chứng khoán LPBank                                       | Công ty chứng khoán nhỏ |



© 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM (“VIS RATING”). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody’s nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody’s cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody’s không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody’s.

**MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM**

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ “CÁC ẮN PHẨM”) CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM (“CÁC ĐÁNH GIÁ”), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NẾU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYẾN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỐ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỐ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (“CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING”)) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHẢN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỮA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở “NGUYÊN TRẠNG” mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MAI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập troSng các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề “Thông Tin Doanh Nghiệp”.



**VIETNAM**  
INVESTORS SERVICE

**Empowering Better Decisions**